

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SA THẦY  
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **12/2021/HS-ST**

Ngày: 17/8/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SA THẦY, TỈNH KON TUM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ry Thị Mỹ Hoàng.

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đăng Sao và ông Phạm Thanh Luyến.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lương Công Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2021/HSST ngày 25 tháng 06 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

01. **A T**, sinh ngày 30 tháng 07 năm 1999 tại Kon Tum; trú tại: Làng A, xã Y, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Gia Rai; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông A B và bà Y M.

Tiền án: Không. Tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

02. **A M**, sinh ngày 20 tháng 10 năm 2001 tại Kon Tum; trú tại: Làng A, xã Y, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Gia Rai; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông A H và bà Y K.

Tiền án: Không. Tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo A T và A M:**

**Bà Đặng Thị Kim Ng** – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Kon Tum.

Địa chỉ: 211 Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:*

**A Ph**, sinh năm 1995.

Trú tại: Làng A, xã Y, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại A Ph:*

**Bà Nguyễn Thị Thúy H** – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Kon Tum.

Địa chỉ: 211 Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 06/01/2021, sau khi đi đám cưới, nhóm thanh niên gồm: A Ph, A Tr, A H và A B – tất cả cùng trú tại Làng A, xã Y, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum tiếp tục rủ nhau ra khu vực cầu treo Làng A, xã Y, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum để uống rượu. Trong lúc nhóm thanh niên trên đang ngồi chơi thì A T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 82M1-077.66 chở theo A Ng- cùng trú tại Làng A, xã Y, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum đến, do có quen biết nên nhóm thanh niên trên rủ cùng ngồi xuống uống rượu và được cả hai đồng ý. Sau khi ngồi chơi được một lúc thì T có ý định đi chỗ khác nhậu nên đã xin mọi người 01 (một) lít rượu thì được đồng ý, tiếp đó T lại xin A H 20.000 đồng (Hai mươi ngàn đồng) để mua mỗi nhậu nhưng A H không có tiền. Lúc này, Tr không thích việc T xin rượu, xin tiền nên đã xảy ra cự cãi với T, T đã dùng tay nắm một cái vào mặt Tr, được mọi người can ngăn, hòa giải nên cả hai ngồi xuống uống rượu tiếp. Khoảng 10 phút sau, Ph nhắc lại chuyện đó và nói với T: “*Mày không nể anh à*”, T trả lời lại với giọng điệu thách thức: “*Em có nói gì anh đâu, anh muốn sao*”, nghe vậy, Ph đã đứng dậy dùng tay nắm nhiều cái vào mặt T, những người còn lại tiếp tục can ngăn. Sau đó, T liền chạy ra điều khiển xe mô tô của mình về nhà lấy 01 (một) dao rựa (cán gỗ, có mũi nhọn quặp vào trong) để quay lại đánh Ph, khi đi qua nhà Rông làng Lung thì gặp A M (trú tại: Làng A, xã Y, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum, là em họ của A T) nên đã dừng lại và kể chuyện mình bị Ph đánh, rồi rủ M cùng đi đánh Ph. M đồng ý nên đã cùng T về nhà M lấy 01 (một) con dao (cán gỗ, có mũi nhọn) sau đó M điều khiển xe chở T quay lại chỗ ngồi nhậu, khi đến nơi không gặp ai nên cả hai điều khiển xe quay về nhà, khi vừa đi được khoảng 100 mét thì gặp Ph đang đứng ở vệ đường, tay cầm một khúc cây dài khoảng 01 mét, lúc này Ph hô to: “*Đứa nào kiếm tao?*”. Thấy vậy, T đã nhảy xuống xe cầm dao rựa chạy đến chỗ Ph, Ph cũng cầm khúc cây lao vào đánh T, T dùng tay phải cầm dao rựa chém Ph từ trên xuống nhưng không trúng, Ph dùng tay phải cầm khúc cây đập trúng cùi chỏ tay trái của A T. Sau đó, Ph quay lưng bỏ chạy theo đường đất đi vào rẫy cà phê, T và M đuổi theo, T chạy trước, M chạy sau; chạy được khoảng 50 mét thì Ph bị vướng vào hàng rào dây kẽm gai người bị ngã ngồi xuống nhưng đã nhanh chóng đứng dậy quay người lại. Lúc này T đuổi kịp và cầm dao rựa bằng tay

phải chém từ trên xuống, thấy vậy Ph cầm khúc cây bằng tay phải đưa lên đỡ, lưỡi dao rựa của A T đã chém trúng và làm đứt lìa đốt xa ngón một bàn tay phải của Ph, tiếp đó T chém thêm một nhát nữa từ trái sang phải nhưng không trúng. Về phía A M, khi T đang chém Ph thì M cũng cầm dao bằng tay phải lao vào và chém từ phải sang trái trúng vào mạn sườn trái của Ph gây thương tích. Ph bị T và M chém trúng biểu hiện bị choáng, đúng lúc này T lao vào ôm vật xuống đất và nằm đè lên người, T nói M đâm Ph nhưng M chỉ cầm dao đâm hờ vào bụng Ph rồi đứng dậy, còn T tiếp tục nói: “Sao này anh đánh em”, Ph trả lời: “Anh sai rồi, anh xin lỗi”, T dùng tay trái nắm 03 (ba) cái vào mặt Ph rồi thả Ph ra và cùng M về nơi để xe máy rồi cả hai điều khiển xe mô tô đi về. Sau đó, Ph đã được A Tr quay lại tìm và đưa đến Trạm Y tế xã Ya Xiê để cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 11/TgT-TTPY ngày 28/01/2021 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Kon Tum kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo mồm cụt ngón I bàn tay phải kích thước nhỏ: 01%
- Sẹo đường nách giữa kích thước trung bình: 02%
- Mất đốt xa ngón I bàn tay phải: 13%

2. Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định của A Ph là 15,59%, làm tròn 16%.

3. Vật gây thương tích: Vật sắc.

Tại Bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum truy tố các bị cáo **A T và A M** về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

***Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu lời luận tội đối với các bị cáo và đề nghị như sau:***

**Tuyên bố:** Các bị cáo **A T và A M** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Áp dụng điểm a khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 54; Điều 38; Điều 17 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo A T 13 đến 16 tháng tù.

- Áp dụng điểm a, i khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 54; Điều 38; Điều 17 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo A M 10 đến 13 tháng tù.

**Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét.

**Về vật chứng:** Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao dài 46,5cm, cán dao bằng gỗ dài 17,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 29cm, chiều rộng lớn nhất 04cm, mũi dao nhọn.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn DETECHESPERO loại hai bánh, màu nâu, BKS: 82M1-077.66, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

**Về án phí:** Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo A T và A M theo quy định của pháp luật.

**Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

**\* Ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo:** Thống nhất với đại diện Viện kiểm sát về tội danh. Tuy nhiên, ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đã nêu thì các bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế, các bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo M gây thương tích cho bị hại chỉ 2%, bị hại cũng có lỗi. Do đó, đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo A T 12 tháng tù, xử phạt bị cáo A M 09 tháng tù.

**\* Ý kiến người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho người bị hại:** Thống nhất với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng và phần dân sự. Tuy nhiên, tôi không thống nhất đối với việc Viện kiểm sát không áp dụng tình tiết định khung có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự đối với bị cáo A T. Bởi lẽ, mặc dù bị hại cũng có lỗi nhưng không gây thương tích cho bị cáo. Và mâu thuẫn này có thể ngồi lại để hòa giải được nhưng bị cáo A T đã không hòa giải mà về nhà lấy dao rồi rủ bị cáo A M quay lại chém bị hại. Sau khi bị A T chém, bị hại đã xin lỗi nhưng A T vẫn tiếp tục dùng tay đánh bị hại. Về mức án mà Viện kiểm sát đề nghị tôi thấy nhẹ so với hành vi phạm tội mà bị cáo A T gây ra. Do đó, đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo A T 18 tháng tù, đối với bị cáo A M tôi thấy mức án đã phù hợp nên không có ý kiến gì.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Sa Thầy và Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy đã thực hiện đầy đủ, đúng trình tự, thủ tục tiến hành tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo A T và A M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở để nhận định:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 06/01/2021, tại khu vực cầu treo thuộc làng Lung, xã Ya Xiêr, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum. Bực tức về việc bị A Ph đánh nên A T đã rủ A M tìm A Ph để trả thù. Khi gặp A Ph, bị cáo A T đã dùng

dao rựa gây thương tích cho A Ph là 14%; A M dùng dao nhọn gây thương tích cho A Ph 2%. Tổng tỷ lệ thương tích của bị hại A Ph tại thời điểm giám định là 16%.

Xét thấy, khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đủ độ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ Luật hình sự. Ngoài ra, giữa bị cáo A M và A Ph không có mâu thuẫn nhưng khi được A T rủ, A M đã vô cớ dùng dao nhọn chém gây thương tích cho A Ph. Do đó, A M phải chịu thêm tình tiết định khung có tính chất côn đồ được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho người bị hại cho rằng Viện kiểm sát không áp dụng tình tiết định khung có tính chất côn đồ đối với bị cáo A T là chưa phù hợp. Hội đồng xét xử xét thấy, sự việc xảy ra A Ngnhân xuất phát từ việc A Ph đánh bị cáo A T trước và sau đó A Ph cũng không đi về nhà mà lại chuẩn bị khúc cây dài khoảng 01 mét với ý định nếu bị hại quay lại trả thù thì sẽ chống trả. Hành vi của bị hại cũng đã bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính. Do đó, quan điểm của Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho bị hại là không phù hợp.

Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đủ cơ sở kết luận, các bị cáo A T và A M phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ Luật hình sự như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội các bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội trên địa bàn huyện Sa Thầy, gây hoang mang lo lắng trong nhân dân. Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức án thật nghiêm nhằm răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong tình hình hiện nay.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả do mình gây ra cho người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho các bị cáo. Ngoài ra, trong vụ án này, người bị hại cũng có một phần lỗi khi vô cớ đánh A T. Tại phiên tòa, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do đó, cần áp

dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

HĐXX xét thấy: Các bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và có tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt đề bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, sớm cải tạo thành người có ích.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo A T là người rủ rê bị cáo A M. Bị cáo A M là người thực hành nhưng bị cáo chỉ gây thương tích cho bị hại 2%. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến tính chất mức độ hành vi và hậu quả các bị cáo gây ra để có mức án phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên HĐXX không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với: 01 (một) con dao dài 46,5cm, cán dao bằng gỗ dài 17,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 29cm, chiều rộng lớn nhất 04cm, mũi dao nhọn. Đây là công cụ thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 (một) xe mô tô nhãn DETECHESPERO loại hai bánh, màu nâu, BKS: 82M1-077.66, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong. Đây là phương tiện để các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước theo quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Các bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, thuộc trường hợp được miễn tiền án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Các bị cáo **A T và A M** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo A T 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo A M 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

**Về vật chứng:** Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao dài 46,5cm, cán dao bằng gỗ dài 17,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 29cm, chiều rộng lớn nhất 04cm, mũi dao nhọn.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn DETECHESPERO loại hai bánh, màu nâu, BKS: 82M1-077.66, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/6/2021 giữa Công an huyện Sa Thầy với Chi cục thi hành án dân sự huyện Sa Thầy).

**Về án phí hình sự sơ thẩm:** Căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo A T và A M.

**Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 17/8/2021), bị cáo, người bị hại có quyền gửi đơn kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Sa Thầy;
- Công an huyện Sa Thầy;
- Chi cục THADS huyện Sa Thầy;
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ry Thị Mỹ Hoàng**